TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 18 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 19xx; ĐKTT: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu V, sinh năm 19xx; ĐKTT: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Hữu V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Hữu V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Phạm Hữu C, sinh năm 19xx, Phạm Hữu L, sinh năm 19xx và Phạm Thị L, sinh năm 20xx đều đã thành niên, hai bên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận để chị L chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm

nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006160 ngày 07 tháng 01 năm 2022. Trả lại chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- UBND xã B, huyện T;
(ĐKKH năm 2002);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chỉnh